TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 27-11-2019
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Đào;

Ông Huỳnh Trung Tấn.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Quỳnh Như, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Bà Lâm Phượng Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 541/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2019 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Mộng Thảo N, sinh năm 1993; địa chỉ: Ấp A, xã P, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Đỗ Mạnh H, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp A, xã P, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09 tháng 9 năm 2019 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Mộng Thảo N trình bày:

Chị và anh H tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2011, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã P, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H không đi làm, ham chơi cờ bạc, không quan tâm và lo kinh tế cho gia đình. Từ đó, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường

xuyên gây gỗ, cãi vả, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Chị về nhà mẹ ruột tại ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh và sống ly thân với anh H từ tháng 12 năm 2018 cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài nên chị yêu cầu ly hôn với anh H.

Về con chung: Có 02 con chung tên Đỗ Minh H1, sinh ngày 01-11-2011 và Đỗ Nguyễn Hoài A, sinh ngày 27-5-2014, hiện các con đang sống cùng với chị. Nay ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Đỗ Mạnh H: Tòa án đã tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh H vắng mặt không có lý do nên không có lời khai tại Tòa án.

Tại phiên tòa, chị N vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn, giải quyết về con chung đối với anh H; về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:*

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành nghiêm nội quy phiên tòa. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh H.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Mộng Thảo N đối với anh Đỗ Mạnh H; về con chung: Giao cháu Đỗ Minh H1, sinh ngày 01-11-2011 và Đỗ Nguyễn Hoài A, sinh ngày 27-5-2014 cho chị N nuôi dưỡng, ghi nhận chị N không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết; về án phí: Chị N phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1 Chị Nguyễn Mộng Thảo N khởi kiện yêu cầu ly hôn, giải quyết về con chung với anh Đỗ Mạnh H, anh H có địa chỉ cư trú tại ấp A, xã P, Huyện Dương

Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hôn nhân và gia đình về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

1.2 Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh H vắng mặt tại phiên tòa không có lý do chính đáng nên căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H. Anh H không thực hiện nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên phải chịu hậu quả của việc không giao nộp chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình được quy định tại các Điều 91, 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Mộng Thảo N và anh Đỗ Mạnh H tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh từ năm 2011. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn nên vợ chồng sống ly thân từ tháng 12 năm 2018 cho đến nay. Qua xác minh tại địa phương (bút lục 22) thể hiện anh H là đối tượng xấu trên địa bàn, không có nghề nghiệp ổn định, còn chị N hiện không sinh sống tại địa phương. Mặt khác, anh H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa mà không có lý do, thể hiện việc anh H không có thiện chí đoàn tụ với chị N.

Hội đồng xét xử nhận thấy, tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N đối với anh H là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Có 02 con chung tên Đỗ Minh H, sinh ngày 01-11-2011 và Đỗ Nguyễn Hoài A, sinh ngày 27-5-2014, hiện các con đang sống cùng với chị N. Xét thấy, chị N có công việc và thu nhập ổn định còn anh H thì không có nghề nghiệp. Đồng thời, hiện các cháu đang sinh sống ổn định cùng chị N, cháu H cũng có nguyện vọng được sống cùng với mẹ. Do đó, để đảm bảo quyền lợi cho các cháu, cần giao cháu H và cháu A cho chị N nuôi dưỡng, ghi nhận chị N không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 81 và 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Mộng Thảo N đối với anh Đỗ Mạnh H.

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Mộng Thảo N được ly hôn với anh Đỗ Mạnh H.

Về con chung: Giao cháu Đỗ Minh H, sinh ngày 01-11-2011 và Đỗ Nguyễn Hoài A, sinh ngày 27-5-2014 cho chị N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; ghi nhận chị N không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Mộng Thảo N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003685 ngày 13-9-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- CCTHADS H. Dương Minh Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ; tập án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trúc Linh